

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hoà giải thành của chị Nguyễn  
Thùy D và anh Trần Đại C.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 9 năm 2024 của chị Nguyễn Thùy D;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa  
thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 2002

Nơi ĐKKHKT: Xóm R, xã P, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.

Người bị kiện: Anh Trần Đại C, sinh năm 1999

Nơi ĐKKHKT: Xóm R, xã P, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 11 tháng 10 năm 2024,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày  
11 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối  
thoại tại Tòa án,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải  
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 10 năm 2024 giữa chị  
Nguyễn Thùy D và anh Trần Đại C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy D và anh Trần Đại C thuận tình  
ly hôn.

2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:

- *Về nuôi con chung*: Chị D và anh C thỏa thuận: Chị D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Tuệ N, sinh ngày 15/01/2022 cho đến khi đủ 18 tuổi.

- *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con*: Chị D không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng nên không xem xét.

- *Về quyền thăm nom con*: Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3 *Về tài sản chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 *Về công nợ chung*: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. T;
- CCTHADS TP. T;
- UBND xã P;
- Lưu: VP, HS.

**THẨM PHÁN**

**Sái Đức Trung**